TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐST-HNGĐ	*Hương Khê, ngày 27 tháng 03 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lan P. Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ dân phố 15, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn A. Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm 6, xã A, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1983 và chị Nguyễn Thị Lan P, sinh năm 1989.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Các bên đương sự không có con chung.

- Về quan hệ tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan P nhận nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí ly hôn. Chị đã nộp 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2016/0004153 ngày 21/02/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự

huyện H, nay được trả lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện H;
- THADS huyện H;
- UBND thị trấn H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Thiện